TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH T2**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT V1** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 88/2022/HS-ST Ngày 30/9/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH T2

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Quảng.

Bà Trần Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tâm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2022/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Chu Tuấn V1, sinh năm 1992, tại xã AN, huyện T1, tỉnh T2; nơi cư trú: Thôn TN, xã AN, huyện T1, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Đức C1 và bà Vũ Thị H1; vợ là Vũ Thị Thu H1 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: 01: Ngày 27/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện T1 xử phạt 02 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 10/2018/HSST. Ngày 20/5/2018, V1 chấp hành xong phần án phí. Ngày 22/10/2019 V1 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/3/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh T2 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà theo Bản án số 32/2022/HS-ST. Ngày 26/3/2022 Chu Tuấn V1 có đơn xin kháng cáo Bản án, đến ngày 28/6/2022 Chu Tuấn V1 có đơn xin rút kháng cáo. Ngày 28/6/2022 Tòa án nhân dân tỉnh T2 có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2022 đến ngày 28/6/2022 chuyển tạm giam, bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Chu Đức C1, sinh năm 1970, trú tại thôn TN, xã AN, huyện T1, tỉnh T2 (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Trường G1, sinh năm 2000 và anh Tô Đức A1, sinh năm 2002, đều trú tại thôn Đ1, xã TG, huyện T1, tỉnh T2 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/6/2022 tại khu vực đường gần cổng phụ chợ xã TG thuộc địa phận thôn Bắc, xã Tây Giang, huyện T1. Công an huyện T1 phối hợp với Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 - Bộ tư

lệnh Cảnh sát biển phát hiện, bắt quả tang Chu Tuấn V1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Công an huyện T1 đã yêu cầu V1 và mời những người làm chứng đến trụ sở UBND xã TG để làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của Công an xã TG và những người làm chứng, V1 đã tự giác lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu mở ra bên trong có chất tinh thể trong suốt màu trắng giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận đó là ma túy V1 mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở khu vực chợ Đ2, thuộc phường TL, thành phố T2, V1 mang theo người nếu ai hỏi mua sẽ bán với giá 500.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong số ma túy nêu trên.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Chu Tuấn V1 tại thôn TN, xã AN, huyện T1, cơ quan chức năng đã phát hiện, thu giữ tại bàn học sinh trong phòng ngủ của Chu Tuấn V1 03 ống hút nhựa màu tím, 01 ống hút nhựa màu hồng đậm, 02 ống hút nhựa màu hồng nhạt, 01 ống hút nhựa màu cam, 02 ống hút nhựa màu xanh; Thu giữ ở gầm bàn học sinh 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh trên nắp có 02 lỗ, trong chai có ống hút nhựa màu tím; thu giữ ở ngăn dưới tủ gỗ đựng quần áo trong phòng ngủ của V1 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu trắng có 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu tím, cam nhạt và trắng; thu giữ ở mặt chăn trên nền nhà cạnh bàn học sinh 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu, mở ra bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt. Lực lượng chức năng đã lập biên bản quản lý, niêm phong đối với số vật chứng nêu trên.

Lời khai của người làm chứng:

Anh Nguyễn Trường G1 và anh Tô Đức A1 trình bày: Khoảng hơn 21 giờ ngày 22/6/2022, tại trụ sở UBND xã TG, các anh được Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển và Công an huyện T1 mời làm chứng việc Chu Tuấn V1 dùng tay lấy trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu mở ra bên trong có chất tinh thể trong suốt màu trắng giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận đó là ma túy V1 khai mang theo với mục đích nếu ai hỏi mua sẽ bán với giá 500.000 đồng. Tổ công tác kiểm tra người và phương tiện của V1 không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 262/KL-KTHS (MT) ngày 23/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T2 kết luận: *Mẫu vật M (ma túy thu trên người Chu Tuấn V1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4129 gam. Mẫu vật M1 (Ma túy thu tại nhà của Chu Tuấn V1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2143 gam.*

Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 89/CT-VKSTH ngày 13/9/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố bị cáo Chu Tuấn V1 về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Chu Tuấn V1 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; xử

phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 9 (chín) tháng tù; áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 32/2022/HSST ngày 14/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T2, Quyết định thi hành án phạt tù số 16/2022/QĐ-CA ngày 21/7/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo đồng ý với tội danh, hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo V1 đều khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 22/6/2022, tại khu vực đường gần cổng phụ chợ xã TG thuộc thôn B1, xã TG, huyện T1. Chu Tuấn V1 có hành vi tàng trữ 01 ống Methamphetamine có khối lượng 0,4129 gam trong túi quần phía trước bên phải đang mặc mục đích mang đi bán kiếm lời. Khám xét khẩn cấp nơi ở của V1 Công an huyện T1 còn phát hiện và thu giữ 01 ống Methamphetamine khối lượng 0,2143 gam, V1 khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của V1, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy là 0,6272 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp và được chứng minh bằng: Lời khai của những người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét khẩn cấp; Biên bản tạm giữ, đồ vật tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, bị cáo Chu Tuấn V1 là người đã thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép 02 ống Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,6272 gam. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh T2 quyết định truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Chu Tuấn V1 là người nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người; bị cáo biết việc bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tàng trữ ma túy mục đích để bán kiếm lời. Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về các tội mua bán

trái phép chất ma túy, tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện vẫn tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Do bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo V1 đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

[5] Về việc ngày 08/8/2021 V1 phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có bị Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh T2 xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 32/2022/HS-ST ngày 14/3/2022. Ngày 26/3/2022, Chu Tuấn V1 có đơn xin kháng cáo Bản án, đến ngày 28/6/2022 Chu Tuấn V1 có đơn xin rút kháng cáo. Ngày 28/6/2022 Tòa án nhân dân tỉnh T2 có Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm, vì vậy Hội đồng xét xử xác định đây là nhân thân của bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp bản án đối với Chu Tuấn V1, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Trong vụ án này: Về nguồn gốc 0,672 gam Methamphetamine đã thu giữ của Chu Tuấn V1, V1 khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực chợ Đ1, thuộc địa phận phường TL, thành phố T2 với giá 800.000 đồng do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1 không có đủ cơ sở điều tra xác minh, làm rõ người bán ma túy cho V1 để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã quản lý 01 chiếc xe mô tô BKS: 17 N8- 1946; 09 ống hút nhựa; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh trên nắp có 02 lỗ, trong chai có ống hút nhựa màu tím; 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu trắng có 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu tím, cam nhạt và trắng và 02 phong bì hoàn trả có chứa mẫu vật giám định số 262/KL- KTHS (MT) của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh T2.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: xyz, qua xác minh chủ sở hữu là ông Chu Đức C1, là bố đẻ của bị cáo V1, V1 đi xe ông C1 không biết, ông C1 có đề nghị xin lại chiếc xe, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của ông C1 là phù hợp nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông Chu Đức C1.

Đối với 09 ống hút nhựa; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh trên nắp có 02 lỗ, trong chai có ống hút nhựa màu tím; 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu trắng có 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu tím, cam nhạt và trắng và 02 phong bì hoàn trả có chứa mẫu vật giám định số 262/KL- KTHS (MT) của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh T2 xác định là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017. Khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Tuấn V1 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Tuấn V1 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù giam tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HSST ngày 14/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T2, tỉnh T2 theo Quyết định thi hành án phạt tù số 16/2022/QĐ-CA ngày 21/7/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh T2, bị cáo V1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (năm) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho ông Chu Đức C1, sinh năm 1970, trú tại thông TN, xã AN, huyện T1, tỉnh T2 01 chiếc xe mô tô BKS: xyz.

Tịch thu tiêu hủy: 09 ống hút nhựa; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu xanh trên nắp có 02 lỗ, trong chai có ống hút nhựa màu tím; 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu trắng có 02 lỗ, một lỗ có gắn ống nhựa màu tím, cam nhạt và trắng và 02 phong bì hoàn trả có chứa mẫu vật giám định số 262/KL- KTHS (MT) của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh T2.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/9/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T1).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/9/2022; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về vấn đề liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh T2;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T2;
- Sở Tư pháp tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- CA; Nhà tạm giữ CA huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền